

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **thôi hưởng chính sách đối với viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ BẢO LÂM

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-SYT ngày 26/9/2019 của Sở Y tế Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Phòng chức năng, Khoa chuyên môn, Trạm Y tế và tương đương của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm;

Căn cứ Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Phòng Tổ chức - Hành chính TTYT Bảo Lâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi hưởng các chính sách đối với viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ kể từ ngày 04/6/2021 như sau:

Viên chức tại các Trạm Y tế thôi hưởng chính sách gồm: Trạm Y tế xã Lộc Tân, Trạm Y tế xã Lộc Lâm và Trạm Y tế xã Lộc Nam.

Lý do thôi hưởng: Các Trạm Y tế trên thuộc xã Khu vực I theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; không thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ.

Điều 2. Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Tài chính - Kế toán và các viên chức thuộc các Trạm Y tế có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành././ *muu*

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện)
- Lưu: VT, TCHC



GIÁM ĐỐC

Đỗ Phú Lương
Đỗ Phú Lương

**TRUY THU THỜI HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỔI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
CÔNG TÁC VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THÁNG 6/2021 THEO
QUYẾT ĐỊNH 861 NGÀY 04 THÁNG 06 NĂM 2021**

STT	Họ và Tên	Chức vụ đơn vị công tác	Phụ cấp theo Nghị Định 116/NĐ-CP					Thành tiền	Tổng số tiền Truy Thu	Ký nộp
			Hệ số ngạch bậc	Mức lương tối thiểu	Hệ số PC lâu năm	Hệ số phụ cấp thu hút	Số tháng truy thu			
1	Njan Châu	L. Lâm	3,99	1.490.000	1,0		1	1.490.000	1.490.000	
2	Ka Thủy	L. Lâm	2,86	1.490.000	0,7		1	1.043.000	1.043.000	
3	Hoàng Thị Hạnh	L. Lâm	4,06	1.490.000	1,0		1	1.490.000	1.490.000	
4	Phạm Thị Phương	L. Lâm	2,66	1.490.000	0,5		1	745.000	745.000	
5	K' Kiàng	L. Lâm	3,00	1.490.000			1	0	0	DH
6	Bùi Văn Lộc	TT.L.Nam	4,06	1.490.000	1,0		1	1.490.000	1.490.000	
7	Nguyễn Thị Trang	L.Nam	2,86	1.490.000	0,7		1	1.043.000	1.043.000	
8	Lưu Thị Hiện	L.Nam	2,86	1.490.000	0,5		1	745.000	745.000	
9	Ka My	L.Nam	2,67	1.490.000		0,7000	1	2.784.810	2.784.810	
10	Nguyễn Thị Thu Chung	L.Nam	3,46	1.490.000	0,5		1	745.000	745.000	
11	Nguyễn Thị Quyên	L. Tân	2,86	1.490.000	0,7		1	1.043.000	1.043.000	
12	Ka Hwys Tam Bou	L. Tân	3,06	1.490.000	0,7		1	1.043.000	1.043.000	
13	Ka Hà	L. Tân	3,46	1.490.000	1,0		1	1.490.000	1.490.000	
14	Ka Hiện	Lộc Tân	3,00	1.490.000	0,5		1	745.000	745.000	
	Tổng cộng		44,860		8,800	0,700	14	15.896.810	15.896.810	

Lập bảng

Kế toán trưởng

Phòng TCHC

Bảo Lâm, ngày tháng năm 2021

Giám đốc



Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Hồng Chiến

Mai Thị Cẩm Liên

Bs CK II Đỗ Phú Lương